

BÀI 1 CHUYỆN CỦA THUỐC KẼ**A. PHẦN A: ĐỌC CHUYỆN CỦA THUỐC KẼ****Câu 1:** (Phần I)**Đề bài:****Khởi động:****Giới thiệu với bạn về một đồ dùng học tập em thích theo gợi ý:****Phương pháp:**

Em lựa chọn đồ dùng học tập mình muốn giới thiệu (thước kẻ, cục tẩy, bút, cặp sách,...) rồi giới thiệu dựa vào gợi ý đã cho.

Lời giải chi tiết:

- Bút mực phải bơm mực mới có thể viết được. Đây là đồ dùng giúp mình viết từng nét chữ nắn nót hằng ngày.
- Cặp sách hình chữ nhật, làm bằng da, có hai quai phía sau để đeo. Đây là đồ dùng giúp mình đem theo sách vở và bút thước tới lớp học.
- Thước kẻ mỏng và dẹt, có vạch chia xăng-ti-mét. Đây là đồ dùng giúp mình học toán và kẻ bài hằng ngày.

....

Câu 2: (Phần II)**Đề bài:****Đọc:**

Chuyện của thước kẻ

Trong cặp sách, thước kẻ làm bạn với bút mực và bút chì. Chúng sống cùng nhau rất vui vẻ. Mỗi hình vẽ đẹp, mỗi đường kẻ thẳng tắp là niềm vui chung của cả ba.

Nhưng ít lâu sau, thước kẻ nghĩ bút mực và bút chì phải nhờ đến mình mới làm được việc. Nó thấy mình giỏi quá, ngực cứ ưỡn mãi lên. Thấy đường kẻ bị cong, bút mực nói với bút chì:

- Hình như thước kẻ hơi cong thì phải?

Nghe vậy, thước kẻ thản nhiên đáp:

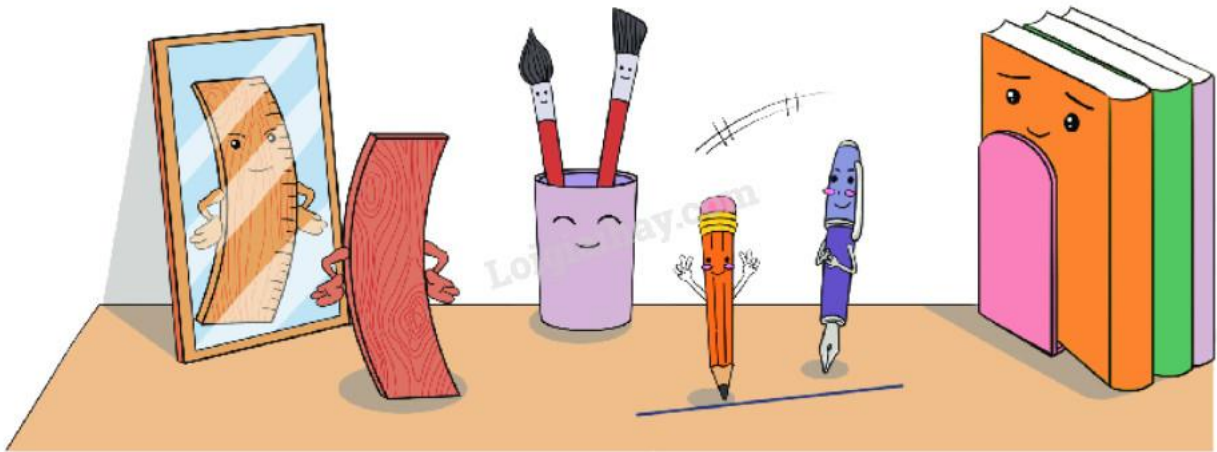
- Tôi vẫn thẳng mà. Lỗi tại hai bạn đấy!

Bút mực bèn cầm một cái gương đến bên thước kẻ và nói:

- Bạn soi thử xem nhé!

Thước kẻ cao giọng:

- Đó không phải là tôi!



Nói xong, nó bỏ đi và lạc vào bãi cỏ ven đường.

Một bác thợ mộc trông thấy thước kẻ liền nhặt lên, đem về uốn lại cho thẳng. Thước kẻ cảm ơn bác thợ mộc rồi quay về xin lỗi bút mực, bút chì. Từ đó, chúng lại hoà thuận, chăm chỉ như xưa.



Theo Nguyễn Kiên

Câu 3: (Phần III)

Đề bài:

Tìm hiểu:

Câu 1: Ban đầu, thước kẻ chung sống với các bạn như thế nào?

Phương pháp:

Em đọc kĩ đoạn văn thứ nhất từ đầu đến “...niềm vui chung của cả ba.”

Lời giải chi tiết:

Ban đầu, thước kẻ chung sống vui vẻ với các bạn.

Câu 4: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Vì sao thước kẻ bị cong?

Phương pháp:

Em đọc đoạn văn thứ 2, chú ý phần từ “...nhưng ít lâu...” đến “...cứ ưỡn mãi lên.”

Lời giải chi tiết:

Thước kẻ bị cong là do nó kiêu căng cứ ưỡn ngực lên mãi.

Câu 5: (Câu 3)

Đề bài:

Câu 3: Sau khi được bác thợ mộc uốn thẳng, thợ cưa làm gì? Vì sao?

Phương pháp:

Em đọc đoạn văn cuối cùng từ “Một bác thợ mộc...” đến hết.

Lời giải chi tiết:

Sau khi được bác thợ mộc uốn thẳng, thợ cưa đã cảm ơn bác thợ mộc rồi quay về xin lỗi bút mực, bút chì. Bởi vì lúc này thợ cưa đã nhận ra lỗi lầm của mình.

Câu 6: (Câu 4)

Đề bài:

Câu 4: Dòng nào dưới đây nêu đúng ý nghĩa của bài đọc?

Khuyến chúng ta nên giúp đỡ bạn bè.

Khuyến chúng ta không được kiêu căng.

Khuyến chúng ta nên chăm sóc bản thân.

Phương pháp:

Em đọc kỹ các đáp án rồi lựa chọn một đáp án đúng nhất.

Lời giải chi tiết:

Ý nghĩa của bài đọc đó là: Khuyến chúng ta không được kiêu căng.

Câu 7: (Ghi nhớ)

Đề bài:

Nội dung chính: Mỗi đồ vật đều có ích, không nên kiêu căng, chỉ nghĩ đến lợi ích của bản thân mà coi thường người khác.

Liên hệ bản thân: Không nên kiêu căng tự phụ, biết quan tâm đến người khác.

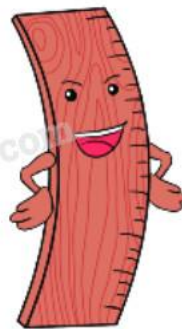
Câu 8: (Phần IV)

Đề bài:

Cùng sáng tạo: *Giọng ai cũng hay*

Cùng các bạn đọc phân vai

Người dẫn chuyện



Lời giải chi tiết:

Em cùng các bạn làm theo yêu cầu của bài tập.